

Chủ đề lớn: Động vật
Chủ đề nhỏ: Động vật sống dưới nước
Tuần 16: Thực hiện từ ngày 22/12 đến ngày 26/12/2025

Thời gian	Tên hoạt động	Nội dung hoạt động				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30-8h20	ĐT, TDS	Hô hấp : Hít vào thở ra - Tay 2, Bụng 3 - Chân 1 Trò chơi: Thả đĩa ba ba				
8h20 – 8h40	Làm quen tiếng việt	LQT Con cá vàng, con tôm hùm	LQT con ốc, con trai trai	LQT: con ngao, con ếch	LQT: Con cá mực, con bạch tuộc	LQT: Con cá trắm con ếch
8h40 – 9h10	Hoạt động học	Mtxq: Một số con vật sống dưới nước	Knxh: Bé phòng vệ trước những con vật nguy hiểm	Văn học: Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ “rong và cá”	Tạo hình: Xé dán con cá (M)	Thể dục: Bật xa 35-40cm 20) 4t Bật xa 20-25 cm (MT 23) 3t Bật qua vạch kẻ (MT 13) 2t
9h10 – 9h50	Hoạt động ngoài trời	HĐCCĐ -Quan sát, trò chuyện về con cua -TCVD : Mèo đuổi chuột -Chơi tự do	HĐCCĐ - Quan sát, trò chuyện về con cá -TC :Đội nào nhanh - Chơi tự do	HĐCCĐ - Giải câu đố về động vật - TC: Kéo co - Chơi tự do	HĐCCĐ - Xem tranh về các con vật sống dưới nước. - TC: Xỉa cá mè - Chơi tự do	HĐCCĐ -Vẽ tự do trên sân -TC : Đội nào nhanh -Chơi theo ý thích
9h50 – 10h30	Hoạt động chơi	- Góc XD: Xây ao thả cá - Góc PV: Bán hàng, nấu ăn - Âm nhạc: Hát, biểu diễn các bài hát có trong chủ đề thế giới động vật - Sách truyện: Quan sát tranh ảnh về thế giới động vật, làm Album về động vật sống dưới nước - Tạo hình: làm con vật sống dưới nước bằng nguyên vật liệu sẵn có - Thiên nhiên/ Toán: Chơi với lô tô, đếm, tạo nhóm số lượng con vật trong pv3				
14h30 – 16h30	Hoạt động chiều	1.ÂN: Lqktm: DH: Cá vàng bơi (Mt 10) NH: Bắc kim thang TC: VĐ theo nhạc 2. TC : Cướp cờ	1. Thực hành kỹ năng với xà phòng 2. TC: Ai đoán giỏi	1. Thực hành kỹ năng rửa mặt 2.Chơi với đồ chơi ngoài chời	1. Xem tranh về các con vật sống dưới nước. 2.Trò chơi: Xỉa cá mè	1. TC: Ai đoán giỏi 2. TC: Vệ sinh các góc chơi
Vệ sinh nêu gương trả trẻ cuối ngày						

Tuần 16 Chủ đề: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT
Chủ đề nhánh: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC
Thời gian từ ngày 22 đến 26 tháng 12 năm 2025

A. Thẻ đục sáo:

Hô hấp : Hít vào thở ra - Tay 2, Bụng 3 - Chân 1
- Trò chơi: Thả đĩa ba ba

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4t: Tập các động tác của bài thẻ đục ptc cùng cô. Biết xếp hàng theo hiệu lệnh.
- Trẻ 3t: Trẻ tập các động tác của bài thẻ đục ptc theo cô, chơi trò chơi
- Trẻ 2t: trẻ tập các động tác của bài thẻ đục ptc, trò chơi theo cô và anh chị

2. Kỹ năng

- Rèn luyện khả năng chú ý, tính tập thể, ưa thích hoạt động.

3. Thái độ

- Trẻ có thói quen tập thể đục sáo để cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài “Một đoàn tàu” xếp vòng tròn đi các kiểu: kiễng, nghiêng, chạy, đi thường...(2-3phút) - Tập hợp 2 hàng ngang đứng so le nhau <p>2. Hoạt động 2: Trọng động:</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào thở ra: Cho trẻ thực hiện cùng cô - Tay 2 : Tay đưa ra trước, gập khuỷu tay. - Bụng 3: Đứng cúi người về trước - Chân 1: Đứng, một chân nâng cao - gập gối. <p>b. Trò chơi: Thả đĩa ba ba</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nói cách chơi, cho trẻ chơi - Cô cho trẻ chơi 3-4 lần. <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi lại thả lỏng quanh sân 1-2 vòng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập, thực hiện theo hiệu lệnh của cô - Trẻ tập 2 L x 4N - Trẻ tập 2 L x 4N - Trẻ tập 2 L x 4N - Trẻ tập 2 L x 4N - Trẻ thực hiện 2 lần x 4 nhịp - Trẻ nghe - Trẻ chú ý. - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân 2 vòng

B. Hoạt động vui chơi

Góc XD: Xây ao thả cá

Góc PV: Bán hàng, nấu ăn

Âm nhạc: Hát, biểu diễn các bài hát có trong chủ đề thế giới động vật

Sách truyện: Quan sát tranh ảnh về thế giới động vật, làm Album về động vật sống dưới nước

Tạo hình: làm con vật sống dưới nước bằng nguyên vật liệu sẵn có

Thiên nhiên/ khám phá khoa học: Chơi với lô tô, đếm, tạo nhóm số lượng con vật trong phạm vi 3

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên góc chơi, trò chơi, biết nhận nhóm chơi, biết bầu trưởng nhóm, trưởng nhóm phân vai chơi cho nhau trong nhóm dưới sự hướng dẫn của cô giáo. Biết thể hiện hành động vai đã nhận như: Góc xây dựng biết sử dụng các nguyên vật liệu để xếp chồng, xếp cạnh ... Các góc hoạt động tích cực tạo nhiều sản phẩm đẹp... biết thể hiện mối quan hệ qua lại giữa các nhóm chơi. Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, biết nhập vai chơi, lựa chọn các góc chơi mình thích, biết chơi bán hàng. biết chơi nấu ăn. Biết nặn con vật sống dưới nước. Biết sử dụng các nút ghép, cây xanh, hoa, rau... để xây dựng ao cá, biết xem tranh ảnh và làm album ảnh về các con vật. Biết múa, hát các bài hát về chủ đề động vật.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ biết tên các góc chơi, biết chơi ở góc mà trẻ thích, biết chơi cùng anh chị.

2. Kỹ năng: Trẻ biết giao tiếp ứng xử trong khi chơi, biết sử dụng các đồ chơi theo đúng chức năng của nó. Biết đánh giá hành vi của mình, của bạn trong nhóm chơi. Rèn cho trẻ có kỹ năng sáng tạo, tạo ra sản phẩm đúng chủ đề.

3. Thái độ: Trẻ đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi. Biết bảo quản đồ chơi, lấy và cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng đồ chơi ở các góc: Đất nặn, bảng con, cây hoa, nút ghép, gạch, tranh ảnh các con vật sống dưới nước, các loại rau củ quả,...

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi. - Cô và trẻ hát bài: "Cá vàng bơi" - Bài hát có tên là gì. - Bài hát nói về điều gì. - Bạn nào giỏi kể tên các góc chơi mà con biết. - Để xây dựng được ao thả cá các con sẽ chơi ở góc nào. - Bạn nào chơi ở góc xây dựng? - Ai sẽ đóng vai làm bác sĩ trưởng. - Muốn đóng vai làm người bán hàng các con sẽ chơi ở đâu. - Ai sẽ chơi ở góc phân vai? - Góc âm nhạc, sách truyện, tạo hình, thiên nhiên/ khám phá khoa học	- Trẻ hát to rõ ràng - Trẻ trả lời. - Trẻ kể các góc chơi. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ nhận vai chơi - Trẻ chơi.

<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện hướng trẻ vào các góc chơi - Cho trẻ lấy biểu tượng về góc chơi trẻ yêu thích <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ về các góc chơi mà trẻ đã chọn - Cô theo dõi, hướng dẫn trẻ chơi. - Cô bao quát trẻ chơi <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về góc xây dựng để thăm quan - Các bác đã xây dựng được những gì. - Cho trẻ giới thiệu về công trình xây dựng của mình. Cô gợi ý trẻ đặt tên công trình. <ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên khen ngợi trẻ. <p>* Kết thúc: Cho trẻ cất đồ dùng đồ chơi về các góc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lấy biểu tượng về các góc chơi <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi cùng nhóm <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi tham quan - Bác kỹ sư trưởng trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ giới thiệu và đặt tên cho công trình vừa xây dựng <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cất dọn đồ chơi
---	--

Thứ hai ngày 22 tháng 12 năm 2025

1. Làm quen với tiếng việt:

Làm quen từ: Con cá vàng, con tôm hùm

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 4t: Trẻ nói đúng, chính xác tên chỉ một số con vật sống dưới nước: Con cá vàng, con tôm hùm và phát triển từ thành câu

- 2,3t: Trẻ nói đúng từ và phát âm câu theo cô và theo anh chị

2. Kỹ năng: Trẻ phát âm chuẩn, đúng, nói đủ từ, phát triển vốn từ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các loài cá

II. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ: Con cá vàng, tôm hùm có kèm từ dưới tranh

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát “Cá vàng bơi” - Trò chuyện với trẻ về bài hát. - Cô đưa tranh Con cá vàng, con tôm hùm cho trẻ quan sát. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Làm quen với từ: Con cá trắm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát tranh - Các con nhìn xem cô có tranh vẽ gì đây? - Cô nói từ: “Con cá vàng” (2 - 3 lần). - Cô cho trẻ nói theo nhiều hình thức. <ul style="list-style-type: none"> - Cô chú ý sửa sai cho trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát to, rõ ràng. - Trẻ trả lời. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát tranh - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe. - Cả lớp phát âm 3-4 lần - Trẻ nói theo tổ, nhóm, cá nhân

*** Phát triển câu:**

- Con cá vàng sống ở đâu?
- Cô nói mẫu câu “Con cá vàng sống ở dưới nước” 2 lần
- Dạy trẻ nói câu “Con cá vàng sống ở dưới nước” theo các hình thức

- Cô chú ý sửa sai cho trẻ

*** Làm quen từ “Con tôm hùm”**

- Cho trẻ quan sát tranh
- Cô có tranh vẽ con gì đây?
- Cô nói mẫu từ “Con tôm hùm” 2 lần
- Cho trẻ nói từ “Con tôm hùm” theo nhiều hình thức

- Cô sửa sai cho trẻ

*** Phát triển câu**

- Chúng mình có biết con tôm hùm sống ở đâu không?

- Cô nói mẫu câu “Con tôm hùm sống ở dưới nước” 2-3 lần

- Dạy trẻ nói câu “Con tôm hùm sống ở dưới nước” Theo nhiều hình thức

- Cô sửa sai cho trẻ

- Chúng mình có biết con tôm hùm sống ở nguồn nước nào không?

- Cô nói mẫu câu “Con tôm hùm sống ở nước mặn” 2-3 lần

- Dạy trẻ nói câu “Con tôm hùm sống ở nước mặn” Theo nhiều hình thức

- Cô sửa sai cho trẻ

- Các con vừa làm quen với từ gì? Câu gì?

- Cô khái quát lại

- * Giáo dục:** Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các loài cá

*** Trò chơi củng cố: Truyền tin**

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Phổ biến luật chơi, cách chơi.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

- Trẻ chú ý lắng nghe.

- Cả lớp nói 3-4 lần
- Trẻ nói theo tổ, nhóm, cá nhân

- Trẻ quan sát tranh
- Trẻ trả lời
- Trẻ lắng nghe.

- Cả lớp phát âm 3-4 lần
- Trẻ nói theo tổ, nhóm, cá nhân

- Trẻ trả lời

- Trẻ nghe

- Cả lớp nói 3-4 lần
- Trẻ nói theo tổ, nhóm, cá nhân

- Vài trẻ trả lời

- Trẻ chú ý lắng nghe.

- Cả lớp nói 3-4 lần
- Trẻ nói theo tổ, nhóm, cá nhân

- Vài trẻ trả lời

- Trẻ nghe

- Trẻ nghe
- Trẻ nghe
- Trẻ chơi hứng thú.

- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

2. Hoạt động học:

Môi trường xung quanh:

Đề tài: Một số con vật sống dưới nước

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

Trẻ 4t: Nhớ tên gọi, đặc điểm, ích lợi, môi trường sống của một số con vật (con tôm, con ếch, cá chép).

Trẻ 2, 3t: Biết tên gọi, đặc điểm, ích lợi, môi trường sống của một số con vật (con tôm, con ếch, cá chép).

2. Kỹ năng

Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích, tư duy, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ

Hứng thú trong giờ học, qua đó trẻ yêu quý và bảo vệ các con vật sống dưới nước.

II. Chuẩn bị

Tranh lô tô các con vật tôm, cua, cá.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô cùng trẻ vận động bài “ <i>Cá ơi từ đâu đến</i> ” Chào mừng các bé đến với chương trình “10 vạn câu hỏi vì sao” Với bài hát mở màn của chương trình, các bạn nhỏ đã đoán được chủ đề của chúng ta tìm hiểu ngày hôm nay là gì? (trẻ đoán) - À động vật sống dưới nước rất nhiều và phong phú, ngày hôm nay chương trình sẽ đồng hành cùng chúng mình cùng khám phá và làm quen về những con vật sống dưới nước đây !	- Cả lớp hát vận động - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
2. Hoạt động 2: Phát triển bài * Làm quen Con Cá chép <i>Con vật đầu tiên mà chương trình 10 vạn câu hỏi vì sao dành cho các bé là gì, chúng mình cùng quan sát lên màn hình nào!</i> + Con gì đây? + Cả lớp cùng nói từ “con cá chép” 2-3 lần + Bạn nào biết gì về con cá chép? ->Cô khái quát: Con cá gồm 3 phần, phần đầu, phần thân, phần đuôi, phần đầu có mắt, miệng, mang, phần thân có vây, có vẩy và phần đuôi + Đuôi cá để làm gì? + Cá thở bằng gì? + Cá sống ở đâu? ->Cá bơi bằng đuôi, thở bằng mang, cá là động vật	- Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 2-3 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

sống dưới nước.

- Nhà con có nuôi cá chép không? Nuôi cá để làm gì? Kể tên món ăn chế biến từ cá mà con biết nào?

Giáo dục: ăn cá rất là ngon và bổ vì cá có nhiều chất đạm tuy nhiên thịt cá có nhiều xương, khi ăn các con phải cẩn thận không sẽ bị hóc xương.

*** Làm quen với con Tôm**

Chương trình dành tặng cho lớp chúng mình một câu đố, chúng mình sẽ cùng lắng nghe và đoán xem đó là câu đố về con gì nha:

“Chân gần đầu

Râu gần mắt

Lưng co quắp

Mà bơi rất tài’

Đố bé là con gì?

Cho trẻ xem video về con Tôm, sau khi xem xong video cô hỏi trẻ:

- Chúng mình vừa xem video về con gì? Cô cho trẻ nói tên Con Tôm.

- Tôm sống ở đâu?

Cô cho xuất hiện hình ảnh con Tôm

- Mời 1 trẻ lên giới thiệu về con Tôm

- Tôm bơi được nhờ gì?

=> Các con ạ ! Con Tôm có 3 phần đầu, thân, đuôi.

Phần đầu có mắt, râu, nhiều chân dài, phần thân có từng đốt và lưng còng và nhiều chân ngắn, và đuôi ngắn. Tôm bơi giật lùì, Tôm sống ở dưới nước

+ Con đã được ăn món ăn nào chế biến từ Tôm?

=> Tôm được chế biến thành rất nhiều món ăn các con nhìn lên màn hình đây là các món ăn được chế

biến từ tôm: Tôm kho thịt, tôm rang... (*Quan sát hình ảnh về một số món ăn chế biến từ Tôm*)

Thịt tôm có chứa nhiều chất đạm và can xi giúp xương chúng ta cứng cáp và cơ thể chúng ta phát triển khỏe mạnh.

*** Làm quen với Con Ếch**

Để chúc mừng cho các câu trả lời xuất sắc của các bé, chương trình sẽ dành tặng cho chúng ta một món quà âm nhạc, mời các bé cùng đứng lên và hưởng ứng theo lời ca bài hát của chương trình nào!

- Con ếch kêu như thế nào?

- Ếch di chuyển như thế nào?

(cho trẻ nghe tiếng ếch kêu và bật nhảy về chỗ ngồi)

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- 2-3 trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Lắng nghe cô

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Lắng nghe cô

- Trẻ quan sát

- Trẻ trả lời

- Trẻ 2, 3t: trẻ biết quan sát, gọi tên, biết 1-2 đặc điểm lợi ích của con cua theo cô hướng dẫn

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát phát triển ngôn ngữ, trí nhớ, vận động cho trẻ.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ chăm chỉ học, yêu quý bảo vệ con vật .

II. Chuẩn bị

- Con cua .Giấy, dếp .

- Lá bóng, vòng .

III. Nội dung hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : HĐCCĐ : Quan sát con cua Cô cùng trẻ hát : “Tôm cá cua ” nhẹ nhàng ra quan sát :</p> <p>- Con nhìn thấy gì ? - Có nhận xét gì về con cua ? - Cua có đặc điểm gì ? - Con cua có mấy chân ? - Con cua cua mấy càng ? - Con cua bò như thế nào? - Con cua sống ở đâu ? - Cua chế biến món ăn g×? - Kể các món ăn chế biến từ con cua ?</p> <p>* Cô chốt lại : - Muốn bảo vệ các con vật sống dưới nước các con phải làm gì ? - Cô tóm tắt các ý của trẻ và giáo dục Bảo vệ môi trường trong sạch không vứt rác bừa bãi, chất thải ra môi trường nước.</p> <p>*Hoạt động 2: TCVD “ Mèo đuổi chuột” Cô nêu luật chơi , cách chơi . Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần . Cô bao quát động viên trẻ.</p> <p>*Hoạt động 3: Chơi tự do . Cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ Cô bao quát và động viên trẻ .</p> <p>* Kết thúc : Cô cho trẻ ra rửa tay vào lớp .</p>	<p>- Trẻ hát và đi quan sát .</p> <p>- 3-4 ý kiến .</p> <p>- Trẻ trả lời .</p> <p>- Trẻ lắng nghe .</p> <p>- Trẻ chơi .</p> <p>- Trẻ tự chơi .</p> <p>- Trẻ rửa tay vào lớp .</p>

* Hoạt động chiều

1. Lqktm: Âm nhạc (MT 110)

DH: Cá vàng bơi

NH: Bắc kim thang

TC: Vận động theo nhạc

I. Mục đích: Trẻ thuộc bài hát đồ bạn, nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát

- Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả
- Cô hát lần 1: Hỏi tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát lần 2: giảng nội dung bài hát
- Cô dạy trẻ hát từng câu 2-4 lần
- Cô cho trẻ hát theo các hình thức khác nhau (tổ, nhóm, cá nhân)
- + Cô sửa sai cho trẻ
- Chúng mình vừa hát bài hát gì? bài hát nói về gì?

*** Giáo dục trẻ**

- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần bài Bắc kim thang
- Giảng nội dung bài hát
- TC: Vận động theo nhạc
- Cô tổ chức cho trẻ
- Nhận xét sau khi trẻ chơi

2. Trò chơi dân gian: cướp cờ

*** Dụng cụ:**

- + Một cái khăn bất kỳ tượng trưng làm lá cờ
- + Một vòng tròn
- + Vạch xuất phát cũng là đích của 2 đội

*** Cách chơi:**

- + Quản trò chia tập thể chơi thành hai đội, có số lượng bằng nhau mỗi đội có từ 5-6 bạn, đứng hàng ngang ở vạch xuất phát của đội mình. Đếm theo số thứ tự 1,2,3,4,5... các bạn phải nhớ số của mình.
- + Khi quản trò gọi tới số nào thì số đó của hai đội nhanh chóng chạy đến vòng và cướp cờ.
- + Khi quản trò gọi số nào về thì số đó phải về
- + Một lúc quản trò có thể gọi hai ba bốn số

*** Luật chơi:**

- + Khi đang cầm cờ nếu bị bạn vỗ vào người, thua cuộc
- + Khi lấy được cờ chạy về vạch xuất phát của đội mình không bị đội bạn vỗ vào người, thắng cuộc
- + Khi có nguy cơ bị vỗ vào người thì được phép bỏ cờ xuống đất để chánh bị thua
- + Số nào vỗ số đó không được vỗ vào số khác. Nếu bị số khác vỗ vào không thua
- + Số nào bị thua rồi (“bị chết”) quản trò không gọi số đó chơi nữa
- + Người chơi không được ôm, giữ nhau cho bạn cướp cờ
- + Người chơi tìm cách lừa dối phương để nhang cờ về, lựa chọn sân bãi phù hợp để chánh nguy cơ, cờ ra khỏi vòng tròn, để cờ lại vòng tròn chỉ được cướp cờ trong vòng tròn
- + Khoảng cách cờ đến hai đội bằng nhau
- Cô cho trẻ chơi
- Tuyên dương đội chiến thắng

Nguyễn Thị Tuyết (PHT) dạy định mức

1. Làm quen với tiếng việt

Làm quen với từ: Con ốc, con trai trai

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 4t: Trẻ nói đúng tên chỉ một số con vật sống dưới nước: Con ốc, con trai trai và phát triển từ thành câu nói được câu

- 2,3t: Trẻ nói đúng từ và câu theo cô và theo anh chị

2. Kỹ năng: Trẻ phát âm đúng, nói đủ từ, phát triển vốn từ cho trẻ.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật sống dưới nước

II. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ: Con ốc, con trai trai có kèm từ dưới tranh

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối, trời sáng cho trẻ quan sát tranh.</p> <p>* Giáo dục trẻ: Yêu quý, bảo vệ các loài động vật sống dưới nước</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Làm quen với từ: Con ốc</p> <p>- Cho trẻ quan sát tranh.</p> <p>- Trẻ phát âm theo các hình thức: lớp, tổ, nhóm, cá nhân, 3 tổ phát âm</p> <p>- Cho nhóm 2,3 tuổi, nhóm 4 tuổi phát âm</p> <p>+ Phát triển câu.</p> <p>- Cô đọc nói mẫu câu “Đây là con ốc, Con ốc sống ở dưới nước” cô cầm tranh vẽ con ốc”</p> <p>- Cô cho trẻ phát âm :Cả lớp/Nhóm, cá nhân phát âm?</p> <p>- cô chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>* Làm quen với từ: Con trai trai</p> <p>- Cho trẻ quan sát tranh.</p> <p>- Trẻ phát âm theo các hình thức: lớp, tổ, nhóm, cá nhân, 3 tổ phát âm</p> <p>- Cho nhóm 2,3 tuổi, nhóm 4 tuổi phát âm</p> <p>+ Phát triển câu.</p> <p>- Cô đọc nói mẫu câu “Đây là con trai trai, Con trai trai sống ở dưới nước” cô cầm tranh vẽ con trai trai”</p> <p>- Cô cho trẻ nói câu: Cả lớp/Nhóm, cá nhân nói</p> <p>- Cô chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>Trò chơi củng cố: Ai đoán đúng</p>	<p>- Trẻ chơi và chú ý quan sát.</p> <p>- Trẻ quan sát trả lời.</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ phát âm theo các hình thức</p> <p>- Trẻ phát âm theo các hình thức</p> <p>- Trẻ phát âm theo các hình thức</p> <p>- Trẻ nói theo các hình thức</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú.</p>

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

2. Kỹ năng xã hội:

Bé học cách phòng vệ trước những con vật nguy hiểm

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết cách phòng vệ bản thân trước một số con vật nguy hiểm

- Trẻ 2, 3: Biết trò chuyện cùng cô về cách phòng vệ trước một số con vật nguy hiểm theo gợi ý.

2. Kỹ năng

Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, khả năng quan sát, ghi nhớ, kỹ năng phòng tránh có chủ đích cho trẻ.

3. Thái độ

Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ động vật hoang dã

II. Chuẩn bị

- Tranh ảnh

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Giới thiệu bài - Cô và cả lớp hát bài: “Chú thỏ con”. - Chúng mình vừa hát bài gì? - Bài hát nói về điều gì? - Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ các con vật	- Trẻ hát tập thể. - Ý kiến của trẻ - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe.
2. Phát triển bài - Cho trẻ chơi trò chơi “Cáo ơi Ngủ à” 1- 2 lần. - Hỏi trẻ tên trò chơi? - Cháu có nhận xét gì về con cáo? - Cháu thấy con cáo là con vật như thế nào? - Các cháu có được lại gần con cáo không? Vì sao? - Cô khái quát lại và giáo dục trẻ. - Cho trẻ về chỗ ngồi. + Cô tạo tình huống cho trẻ xem video bạn nhỏ trêu đùa với con mèo. - Cô trò chuyện với trẻ: Theo các con, điều gì sẽ xảy ra tiếp theo khi bạn nhỏ cứ trêu đùa như vậy? Cho 3 - 4 trẻ thể hiện ý kiến, suy nghĩ của cá nhân mình - Cô cho trẻ xem tiếp video và đoạn kết khi bạn nhỏ bị mèo cào vì đã đùa nghịch quá nhiều với mèo. - Trò chuyện với trẻ: Bạn nhỏ đã bị làm sao? Vì	- Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ xem - Trẻ trả lời

sao bạn nhỏ lại bị mèo cào vậy?

- Cô khái quát lại: Khi con vật bị trêu nhiều quá nó sẽ tức giận và có thể cắn, cào, làm chúng mình bị thương đấy.

+ Tiếp theo, cho trẻ xem video một anh trèo vào trong chuồng gấu khi đi tham quan sở thú.

- Cô trò chuyện với trẻ: Theo các con, điều gì sẽ xảy ra tiếp theo khi anh trèo vào chuồng gấu như vậy?

Cho 3 - 4 trẻ thể hiện ý kiến, suy nghĩ của cá nhân mình

- Cô cho trẻ xem tiếp video và đoạn kết khi anh đã bị con gấu cắn vào chân.

- Trò chuyện với trẻ: Anh đã bị làm sao? Vì sao anh lại bị như vậy? Vậy đó là hành động như thế nào? Nếu là cháu, cháu có làm như vậy không? Cháu sẽ làm như thế nào?

- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ: Gấu là con vật ăn thịt và nó rất hung dữ. Khi đi tham quan sở thú, các con phải đi cùng người lớn, không được lại gần, không được vào chuồng hay thò tay chân vào chuồng gấu vì sẽ rất nguy hiểm, có thể bị gấu cắn, ăn thịt đấy

+ Tiếp theo, cô cho trẻ xem video bạn nhỏ đang lấy que chọc, đùa con chó khi con chó đang ngủ.

- Cô trò chuyện với trẻ: Theo các con, điều gì sẽ xảy ra tiếp theo khi bạn nhỏ cứ trêu đùa con chó khi nó đang ngủ như vậy?

Cho 3 - 4 trẻ thể hiện ý kiến, suy nghĩ của cá nhân mình

- Cô cho trẻ xem tiếp video và đoạn kết khi bạn nhỏ bị chó cắn vì đã đùa nghịch khi nó đang ngủ.

- Trò chuyện với trẻ: Bạn nhỏ đã bị làm sao? Vì sao bạn nhỏ lại bị chó cắn vậy?

- Cô khái quát lại: Khi con vật đang ngủ, hay kể cả khi đang thức, chúng ta không được trêu đùa, vuốt ve nó vì nó có thể sẽ tức giận và có thể cắn, cào, làm chúng mình bị thương đấy.

- Cho trẻ quan sát, thảo luận theo nhóm để gạch bỏ những hành động sai, để lại những hành động đúng trong việc phòng vệ trước những con vật nguy hiểm.

- Cho trẻ treo tranh lên và giới thiệu về những bức tranh mà trẻ vừa thực hiện.

- Trẻ xem

- Trẻ trả lời

- Trẻ nghe cô nói

- Trẻ xem

- Trẻ trả lời

- Trẻ xem

- Trẻ trả lời

- Trẻ nghe cô nói

- Trẻ xem

- Trẻ trả lời

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nói thêm một số cách phòng vệ trước các con vật nguy hiểm khác. - Cô khái quát lại và giáo dục trẻ * Bé thực hành kỹ năng phòng vệ - Cô đưa ra các tình huống: + Tình huống 1: Trẻ đi chơi sở thú và có một con hổ bị xổng chuồng. Cách giải quyết: Trẻ chạy đi khỏi nơi có con hổ và gọi các bác bảo vệ sở thú. + Tình huống 2: Trên đường trẻ đi đến nhà bạn chơi, có chó sủa ở đường. Cách giải quyết: Nếu có người lớn ở gần thì nhờ người lớn giúp đuổi chó đi. Nếu không có người lớn thì tìm cách tránh càng xa con chó càng tốt. <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô Cùng trẻ đọc bài thơ “Chú gà trống” và nhẹ nhàng đi ra ngoài sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe cô nói - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Nghe cô nói - Trẻ thực hiện
--	---

3. Hoạt động ngoài trời

Quan sát con cá, trò chuyện về con cá

Trò chơi: Đội nào nhanh

Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu

1. kiến thức

- Trẻ 4t: Gọi đúng tên tên, nêu được đặc điểm môi trường sống của con cá, ích lợi của con cá
- Trẻ 3t: Trẻ gọi tên, nêu đặc điểm, môi trường sống, ích lợi theo cô
- Trẻ 2t: Trẻ nói tên, ích lợi, nơi sống của con cá theo cô hướng dẫn

2. Thái độ

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, phát triển vốn từ cho trẻ

3. Kỹ năng

- Giáo dục trẻ bảo vệ, chăm sóc những con vật sống dưới nước

II. Chuẩn bị

- Tranh vẽ con cá vàng

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: HĐCCĐ: Quan sát con cá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát: “Cá vàng bơi” - Trò chuyện dẫn dắt vào bài - Cô đưa tranh vẽ cá vàng - Đây là con gì? - Cô cho trẻ đọc dưới nhiều hình thức - Cô cho trẻ nhận xét về con cá vàng - Cô khái quát lại câu trả lời của trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ quan sát tranh - Trẻ trả lời - Cả lớp đọc 2 lần, cá nhân 4- 5 trẻ đọc - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cá vàng sống ở đâu? Cá vàng ăn thức ăn gì? - Nuôi cá vàng để làm gì? - Cô giáo dạy trẻ biết bảo vệ cá, chăm sóc cá <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “Đội nào nhanh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Phổ biến cách chơi - Cô tổ chức cho 2 đội chơi <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ chơi với cầu trượt, xích đu,... cô bao quát trẻ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ chơi vui vẻ - Trẻ chơi tự do
--	---

* Hoạt động chiều

1. Thực hành kỹ năng rửa tay với xà phòng

- Cho trẻ đọc thơ “Bé ngoan”
- Các con vừa đọc bài thơ gì?
- Trong bài thơ em bé tập làm gì?
- Các con rửa tay vào lúc nào?
- Cô rửa mẫu cho trẻ quan sát
- Cô gọi 1 trẻ 4t làm tốt làm mẫu cho cả lớp quan sát.
- Cho từng trẻ lên thực hiện, cô chú ý bao quát sửa sai cho trẻ.

2. Trò chơi: Ai đoán giỏi

- + Mục đích: Phát triển tai nghe, phân biệt âm sắc của một số nhạc cụ.
- + Chuẩn bị: trống, trống lắc, phách tre, chũm chọe, mũ chóp kín.
- + Cách chơi
- Cô gọi bạn ... lên bảng, đầu đội mũ chóp kín mắt. Cô gọi cháu đứng tại chỗ hát kết hợp gõ một nhạc cụ. Đố trẻ tên bài hát? Tên nhạc cụ gõ?.
- Tặng số lượng trẻ hát và gõ nhạc cụ.

3. Vệ sinh, trả trẻ

Thứ tư ngày 24 tháng 12 năm 2025

1. Làm quen với tiếng việt

Làm quen với từ: Con ngao, con ếch

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 4t: Trẻ nói đúng một số con vật sống dưới nước: Con ngao, con ếch và phát triển từ thành câu nói được câu đã phát triển
- 2,3t: Trẻ nói từ và câu theo cô và theo anh, chị

2. Kỹ năng:

Trẻ phát âm chuẩn, câu phát triển vốn từ cho trẻ.

3. Thái độ:

Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật sống dưới nước

II. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ: Con ngao, con ếch có kèm từ dưới tranh

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối, trời sáng cho trẻ quan sát tranh. * Giáo dục trẻ: Yêu quý, bảo vệ các loài động vật sống dưới nước <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Làm quen với từ: Con ngao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát tranh. - Cô nói mẫu từ “Con ngao” 2 lần - Dạy trẻ nói từ con ngao theo nhiều hình thức - Trẻ nói từ “Con ngao” theo các hình thức: - Cô sửa sai cho trẻ * Phát triển câu. - Cô hỏi: Đây là con gì? - Cô đọc nói mẫu câu “Đây là con ngao”, - Cho trẻ nói câu “Đây là con ngao” theo nhiều hình thức - Cô sửa sai cho trẻ - Con ốc sống ở đâu? - Cô nói mẫu câu “Con ngao sống ở dưới nước” 3 lần - Cô chú ý sửa sai cho trẻ * Làm quen với từ: Con ếch - Cho trẻ quan sát tranh. - Cô có tranh vẽ con gì đây? - Cô nói mẫu từ “Con ếch” 2 lần - Dạy trẻ nói từ “Con ếch” theo nhiều hình thức - Cô sửa sai cho trẻ * Phát triển câu - Con ếch sống ở đâu? - Cô nói mẫu câu “Con ếch sống ở dưới nước” 3 lần - Dạy trẻ nói câu “Con ếch sống ở dưới nước” theo nhiều hình thức - Con ếch kêu như thế nào? + Con ếch kêu ộp ộp. + Cô nói mẫu câu, dạy trẻ nói, cô sửa sai cho trẻ - Cô sửa sai cho trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi và chú ý quan sát. - Trẻ quan sát trả lời. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ nói từ con ngao theo lớp, tổ, nhóm 4 tuổi. 2-3 tuổi, cá nhân - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ nói câu “Đây là con ngao” theo lớp, tổ, nhóm 4 tuổi. 2-3 tuổi, cá nhân - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói câu “Con ngao sống ở dưới nước” theo lớp, tổ, nhóm 4 tuổi. 2-3 tuổi, cá nhân - Trẻ quan sát tranh - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ nói từ con ếch theo lớp, tổ, nhóm 4 tuổi. 2-3 tuổi, cá nhân - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm 4 tuổi. Nhóm 2-3 tuổi, cá nhân

<p>* Trò chơi củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa dạy các con nói từ gì? Câu gì? - Cho trẻ nhắc lại từ và câu vừa học - Cô động viên, khuyến khích trẻ kịp thời <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Nhiều trẻ trả lời cá nhân - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.
---	--

2. Hoạt động học

Văn học

Dạy trẻ đọc thuộc thơ : Rong và cá. (MT 82, 98)

I. Mục đích yêu cầu .

1. Kiến thức:

- 4t: Trẻ nhớ tên tác giả, bài thơ và hiểu nội dung bài thơ và đọc thuộc thơ
- 2,3t: Trẻ biết tên bài thơ, nội dung bài thơ và đọc bài thơ theo cô cả bài thơ .

2. Kỹ năng

- Rèn trẻ khả năng ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ cách chăm sóc và vệ sinh chuồng trại sạch sẽ để đảm bảo về sinh môi trường tránh các bệnh lây lan .

II/ Chuẩn bị .

- Tranh vẽ nội dung bài thơ , cô thuộc bài thơ .

III/ Nội dung thực hiện .

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1 Hoạt động 1 : Trò chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài “ cá vàng bơi” Và trò chuyện về nội dung bài hát <p>2 Hoạt động 2 : Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có một bài thơ viết về gà các con có biết là bài thơ gì không ? - Nào cô mời cả lớp đọc bài thơ : Rong và cá - Cô đọc mẫu lần 1 kết hợp tranh . + Giải nghĩa nội dung : - Giảng luyện từ khó “ uốn lượn” là thế nào ? + Đàm thoại nội dung bài thơ . Các con vừa đọc bài thơ gì ? Có cô gì? Cô rong xanh đẹp như thế nào? Giữa hồ nước như nào ? Có một đàn gì? Đuôi như nào? + Dạy trẻ đọc thơ : - Cô cho trẻ đọc thơ theo tổ (Đọc luân phiên) - Cho trẻ đọc theo tổ 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát 1 lần - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc cùng cô - Trẻ nghe cô đọc - ý kiến của trẻ - ý kiến của trẻ - Trẻ trả lời - ý kiến của trẻ - Đọc luân phiên

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc theo nhóm 2,3,4t - Cho trẻ đọc thơ cá nhân <p>Ai có giọng đọc thơ hay đọc cho cả lớp nghe nào ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ai cũng đọc thơ hay cô tặng cho các con chơi 1 trò chơi thật vui . <p>3 Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ làm động tác cá bơi và ra sân 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc 2 lần / tổ - 2lần / tổ - 5.6 trẻ đọc thơ - 1 trẻ đọc thơ - Trẻ ra sân chơi
--	--

3. Hoạt động ngoài trời:
Giải các câu đố về chủ đề động vật
TCVĐ: Kéo co
Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 4T: Trẻ biết giải các câu đố cô đưa ra trong chủ đề thế giới động vật và biết chơi trò chơi hào hứng
- 2,3T: Trẻ biết giải các câu đố cô đưa ra trong chủ đề thế giới động vật và biết chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô giáo

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nói mạch lạc, phát triển vốn từ, tư duy

3. Thái độ

- giáo dục trẻ yêu quý các loài động vật và bảo vệ các loại động vật quý hiếm

II. Chuẩn bị:

- Câu đố và hình ảnh

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: HĐCCĐ: Giải các câu đố về chủ đề động vật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô và các con cùng giải 1 số câu đố về chủ đề thế giới động vật nhé - Câu đố đầu tiên: “Chân gàn đầu Râu gàn mắt Lung co quắp Mà bơi rất tài? <i>Đó bé là con gì?</i> Bộ lông sặc sỡ, mượt mà Trên đầu mào đỏ như là hoa tươi Sáng tinh mơ gáy vang trời Đánh thức mọi loài mau dậy đi thôi <i>Là con gì?</i> Cô mời các con đoán nào? - Các con cùng nhìn lên đây có phải con gà 	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ lắng nghe Trẻ lắng nghe - Trẻ đoán Trẻ 3, 4 tuổi trả lời (Con gà trống)

<p>trống không nhé? Con gà trống là động vật sống ở đâu? - Cô khái quát lại: - Câu đố tiếp theo: Con gì lông mượt Đôi sừng cong cong Lúc ra cánh đồng Cày bừa rất giỏi? Là con gì? Cô mời các con trả lời nào? - Các con cùng nhìn lên đây có phải con trâu, con bò không nhé? Con trâu, con bò là động vật sống ở đâu? - Cô khái quát lại: Tương tự các câu đố về con ong, con mèo, con ngựa - Cô khái quát và giáo dục trẻ: 2. Hoạt động 2: TCVD: Kéo co - Cô giới thiệu tên trò chơi - Hướng dẫn cách chơi và luật chơi - Cô cho trẻ chơi 3-4 lần 3. Hoạt động 3: Chơi tự do - Cô bao quát trẻ chơi: cô cho trẻ chơi: xích đu, vớ bóng, cầu trượt</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ 3, 4 tuổi trả lời (Con trâu, con bò)</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi tự do</p>
---	--

* Hoạt động chiều

1. Thực hành rửa mặt

- Các con vừa đọc bài thơ gì? Trong bài thơ em bé tập làm gì?
- Các con rửa mặt vào lúc nào?
- Rửa mặt ra các con còn phải làm gì?
- Cô rửa mẫu cho trẻ quan sát
- Cô gọi 1 trẻ thực hiện tốt thực hiện cho cả lớp quan sát.
- Cô cho từng trẻ lên thực hiện rửa tay, cô chú ý bao quát sửa sai cho trẻ.
- **Kết thúc:** Về nhà hàng ngày các con nhớ phải rửa tay thường xuyên nhé.

2. Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời

3. Vệ sinh, trả trẻ

Thứ năm ngày 25 tháng 12 năm 2025

1. Làm quen tiếng việt:
LQT: Con bạch tuộc, con mực

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 4 T: Trẻ nói đúng từ “Con bạch tuộc, con mực” phát triển từ thành câu nói được câu
- 2,3T: Trẻ nói đúng từ và nói câu theo cô và theo anh chị
- 2. Kỹ năng:** Trẻ phát âm đúng, phát triển vốn từ cho trẻ.
- 3. Thái độ tình cảm:** Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các loài động vật sống dưới nước

II. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ: Con bạch tuộc, con mực

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối, trời sáng cho trẻ quan sát tranh. - Bức tranh vẽ gì? * Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các loài động vật <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Làm quen với từ: Con bạch tuộc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát tranh. - Cô cho trẻ nói từ “Con bạch tuộc” - Trẻ nói theo các hình thức: lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cho lớp phát âm 3-4 lần - Cho 3 tổ phát âm - Cho nhóm 2,3 tuổi, nhóm 4 tuổi phát âm + Cô chú ý sửa sai cho trẻ + Phát triển câu. - Cô đọc nói mẫu câu “Đây là con bạch tuộc, con bạch tuộc sống ở biển: - Cô cho trẻ nói - Cả lớp nói - 4t: Nhóm, cá nhân nói câu? - 2,3t: Nhóm , cá nhân nói (cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p>* Làm quen với từ : Con mực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát tranh. - Cô cho trẻ nói từ “Con mực” - Trẻ nói theo các hình thức: lớp, tổ, nhóm, cá nhân - Cho lớp nói 3-4 lần - Cho 3 tổ phát âm - Cho nhóm 2,3 tuổi, nhóm 4 tuổi phát âm + Cô chú ý sửa sai cho trẻ + Phát triển câu. - Cô đọc nói mẫu câu “Đây là con mực, con mực sống ở biển: - Cô cho trẻ nói câu 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi và chú ý quan sát. - Trẻ quan sát trả lời. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ quan sát tranh - Trẻ nói theo nhiều hình thức - Trẻ phát âm theo các hình thức - Trẻ nghe - Trẻ nói theo nhiều hình thức - Trẻ quan sát tranh - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ nói theo nhiều hình thức - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp nói - 4t: Nhóm, cá nhân phát âm? - 2,3t: Nhóm, cá nhân phát âm(cô chú ý sửa sai cho trẻ) * Trò chơi củng cố: Tranh gì xuất hiện, tranh gì biến mất - Cô giới thiệu tên trò chơi - Phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. 3. Hoạt động 3: Kết thúc: - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói theo nhiều hình thức - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.
---	---

3. Hoạt động học:

Tạo hình

Đề tài: Xé dán con cá (M) (MT69, 115)

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ xé dán con cá có đầu, mình và đuôi và pết hồ vào dán thành con cá
- Trẻ 2,3 tuổi: Trẻ biết quyết hồ mặt trái và dán hình con cá theo cô hướng dẫn

2. Kỹ năng

- 4 tuổi: Luyện đôi tay khéo léo của trẻ và kỹ năng xé, dán cho trẻ
- 3 tuổi: Rèn sự khéo léo của đôi tay

3. **Thái độ:** Trẻ biết giữ gìn sản phẩm, biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.

II. Chuẩn bị

- Keo, khăn lau, nước
- Giấy đủ cho trẻ
- Mẫu của cô

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi “ Cá bơi” - Cô trò chuyện với trẻ về chủ điểm - Cô hỏi trẻ các loại cá - Nuôi cá có ích lợi gì? - Cô dẫn dắt giới thiệu bài hôm nay <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>* Quan sát và đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh - Cô có bức tranh gì? - Ai có nhận xét về bức tranh này? - Có những phần nào? - Được cô xé như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ trả lời - Trẻ kể - 1- 2 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nhận xét - Trẻ 5 tuổi trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Đây là gì? Có màu gì? - Xé như thế nào? - Đây là gì? Cô xé thành hình gì? - Vậy chúng mình quan sát lên xem cô làm mẫu nhé. * Làm mẫu - Cô vừa xé cô vừa giải thích cho trẻ - Cô xé từ đầu cá, mình, đuôi là một nét cong ở phía trên và một nét thẳng sau đó cô xé tiếp nét cong thứ hai cũng như vậy và tạo thành con cá, cuối cùng cô xé một hình tròn nhỏ để làm mắt cá. cô dùng bút vẽ lên mình cá tạo vây. - Vậy là cô đã hoàn thiện việc xé con cá sau đó cô phết hồ vào mặt trái hình con cá và cô dán. - Đối với các bạn 2-3 tuổi cô hướng dẫn trẻ dán. * Trẻ thực hiện - Cô cho trẻ xé dán 4t - Cho trẻ dán 2,3t - Cô đến với trẻ giúp đỡ và hướng dẫn trẻ * Nhận xét sản phẩm - Trẻ lên trưng bày sản phẩm - Cho trẻ nhận xét - Cho trẻ nhận xét - Cô nhận xét chung: Bài đẹp, chưa đẹp cần cố gắng hơn nữa 3. Hoạt động 3: Kết thúc Cô nhắc trẻ rửa tay, thu dọn đồ dùng và ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ 5 tuổi trả lời - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ nghe và quan sát cô thực hiện - Trẻ chú ý nghe - Trẻ 4 tuổi xé dán - Trẻ 2,3 tuổi dán - Trẻ mang bài lên trưng bày - 3- 4 trẻ 4 tuổi nhận xét - 2- 3 trẻ 3, 4 tuổi nhận xét - Trẻ nghe cô nhận xét - Trẻ thu dọn đồ dùng và ra chơi
---	---

3. Hoạt động ngoài trời

Đề tài: Xem tranh về các con vật sống dưới nước.

Trò chơi: Xỉa cá mè

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 4t: Gọi đúng tên, hình ảnh, lợi ích của một số con vật sống dưới nước.
- Trẻ 2,3t: Nhận biết tên gọi, lợi ích của một số con vật sống dưới nước.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ. Phát triển ngôn ngữ, vận động cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chăm sóc, bảo vệ các con vật sống dưới nước.

II. Chuẩn bị:

- Tranh một số con vật sống dưới nước.
- Chỗ cho trẻ quan sát, hoạt động.

III. Các hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: HDCCĐ: Xem tranh về các con vật sống dưới nước</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ xếp hàng ra sân xem tranh về các con vật sống dưới nước- Bé nào giỏi nhận xét trong bức tranh có những con vật nào?- Đặc điểm của các con vật, sinh sản vận động và giá trị dinh dưỡng của chúng đối với đời sống con người.- Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ môi trường sống của các động vật sống dưới nước. <p>2. Hoạt động 2. TCVD: Xỉa cá mè.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi.- Cô tổ chức cho trẻ chơi. <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hướng dẫn trẻ chơi theo ý thích	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ ra sân cùng cô quan sát tranh- 4 - 5 ý kiến của trẻ.- 2 - 3 ý kiến của trẻ.- Trẻ chú ý lắng nghe- Trẻ biết cách chơi, luật chơi.- Trẻ hứng thú chơi.- Trẻ hứng thú chơi theo ý thích.

* Hoạt động chiều

1. Trò chơi: Tạo dáng

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Cô nói cách chơi, luật chơi
- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Nhận xét sau khi trẻ chơi

2. Chơi tự do ở các góc

- Hỏi trẻ tên góc chơi
- Con thích chơi ở góc nào
- Góc có đồ chơi gì?
- Khi chơi các con phải thế nào?
- Cô quan sát, động viên trẻ.

3. Vệ sinh, trả trẻ

Thứ sáu ngày 26 tháng 12 năm 2025

1. Làm quen tiếng việt:

Làm quen từ: con cá trắm, con ếch

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 4 tuổi: Trẻ phát âm đúng các từ: con hến, con ếch và phát triển từ thành câu nói được chuỗi câu đã phát triển.
- 2, 3 tuổi: Trẻ phát âm đúng các từ và phát âm câu theo cô hướng dẫn.

2. Kỹ năng:

- Phát âm rõ ràng, mạch lạc, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm:

- Trẻ biết yêu, bảo vệ quý con vật sống dưới nước

II. Chuẩn bị:

- Tranh: con hến, con ếch

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của Cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ 1: GTB</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát “cá vàng bơi”- Trò chuyện với trẻ về bài hát. <p>2.HĐ 2: Phát triển bài</p> <p>* LQT: con hến</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô đọc nói mẫu từ- Cô cho trẻ phát âm từ- Cả lớp phát âm 3-4 lần- 4 Nhóm theo độ tuổi, 5-6 cá nhân phát âm(cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p>* Phát triển thành câu:</p> <ul style="list-style-type: none">- “Đây là con hến”- Cô phát âm cho trẻ nghe- Cô cho trẻ phát âm cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân? (cô chú ý sửa sai cho trẻ)- Đây là con hến. Mẹ đang luộc con hến. Mẹ xào con hến để ăn.- “Con hến sống ở dưới bùn”- Cô phát âm cho trẻ nghe- Cô cho trẻ phát âm cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân? (cô chú ý sửa sai cho trẻ)- “Bạn nam cầm tranh con hến”- Cô phát âm cho trẻ nghe- Cô cho trẻ phát âm cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân? (cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p>Tương tự “ Con ếch”</p> <p>PTC: Đây là con ếch. Bố bắt con ếch lên. Bố đang làm thịt con ếch.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô khái quát và giáo dục trẻ <p>* Trò chơi củng cố: Ai đoán giỏi.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi.- Cô tổ chức cho trẻ chơi. <p>3.HĐ 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát to, rõ ràng.- Trẻ trả lời.- Trẻ chú ý lắng nghe.- Trẻ lắng nghe.- Cả lớp phát âm 3-4 lần- Trẻ phát âm: tổ, nhóm, cn- Cả lớp phát âm 3-4 lần- Trẻ phát âm: tổ, nhóm, cn- Trẻ chơi hứng thú.- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

2. Hoạt động học:

Thẻ dạy:

4T: Bật xa 35-40cm (Mt 20)

3T : Bật xa 20-25 cm (MT 23)

2T : Bật qua vạch kẻ (MT 13)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 4t: Trẻ biết dùng sức của bàn chân, và bật xa 35-40 cm theo hướng dẫn của cô, chơi tốt trò chơi
- Trẻ 3t: Trẻ biết dùng sức của bàn chân và bật xa 20-25 cm, chơi trò chơi theo cô hướng dẫn
- Trẻ 2t: Trẻ biết dùng sức của bàn chân và bật qua vạch kẻ, chơi trò chơi theo hướng dẫn của cô

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng bật, khéo léo của chân tay, nhịp nhàng của các cơ quan trong cơ thể.
- Phát triển thể lực cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm:

- Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- **Chỗ cho trẻ tập**

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát “ cá vàng bơi” cho trẻ ra sân,- C cho trẻ đi các kiểu đi, kiểu chạy theo hiệu lệnh của cô.- Cho trẻ tập hợp thành đội hình 2 hàng ngang đứng so le nhau. <p>2.HĐ 2: Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tay 2 : Tay đưa ra trước, gập khuỷu tay.- Bụng 3: Đứng cúi người về trước- Chân 1: Đứng, một chân nâng cao - gập gối.- Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô.(cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p>b. Vận động cơ bản:</p> <p>* 4T: Bật xa 35-40cm</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên bài tập.- Cô làm mẫu: +Lần 1: Cô thực hiện trọn vẹn bài tập không giải thích gì? +Lần 2: Cô tập mẫu kết hợp phân tích động tác: Tư thế chuẩn bị : chân đứng tự nhiên, đầu gối hơi khụy, đưa tay từ trước ra sau, dùng sức của chân bật mạnh về phía trước, chạm đất nhẹ nhàng bằng 2 chân (Từ mũi chân đến cả bàn chân), tay đưa ra trước để giữ thăng bằng.- Cô cho 2 trẻ lên thực hiện mẫu.- Cô cho trẻ tập vài 2-3 lượt.(cô chú ý sửa sai cho trẻ)	<p>Trẻ hát cùng cô, đi theo đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy. Trẻ xếp đội hình 2 hàng ngang đứng so le nhau.</p> <p>Trẻ tập 2 lần x 4 nhịp. Trẻ tập 2 lần x 4 nhịp. Trẻ tập 2 lần x 4 nhịp. Trẻ tập 3 lần x 4 nhịp</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>Trẻ quan sát lắng nghe Trẻ thực hiện đúng các động tác.</p>

<p>* 3T: Bật xa 20-25 cm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài tập. - Cô làm mẫu: +Lần 1: Cô thực hiện trọn vẹn bài tập không giải thích gì? +Lần 2: Cô tập mẫu kết hợp phân tích động tác - Cô cho 2 trẻ lên thực hiện mẫu. - Cô cho trẻ tập vài 2-3 lượt.(cô chú ý sửa sai cho trẻ) <p>* 2T: Bật qua vạch kẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài tập. - Cô làm mẫu: +Lần 1: Cô thực hiện trọn vẹn bài tập không giải thích gì? +Lần 2: Cô tập mẫu kết hợp phân tích động tác: Vẽ 3 vạch kẻ song song cách nhau 30 cm hoặc 3 vòng tròn liền nhau, mỗi vòng có đường kính 30cm. Cho trẻ đứng vạch kẻ đầu tiên khoảng cách 5cm, nhún chân bật qua vạch đó, tiếp tục bật qua vạch tiếp theo và thực hiện cho đến hết. - Cô cho 2 trẻ lên thực hiện mẫu. - Cô cho trẻ tập vài 2-3 lượt.(cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Các con vừa được tập bài tập thể dục gì? chúng mình tập thể dục để làm gì? - Cô giáo dục trẻ <p>* TC : Tung bóng vào rổ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn và cho trẻ chơi <p>3.HĐ 3 :Hồi tĩnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 vòng quang sân. - Cho trẻ vệ sinh vào lớp. 	<p>Trẻ lần lượt lên thực hiện. Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>Trẻ quan sát lắng nghe Trẻ thực hiện đúng các động tác.</p> <p>Trẻ lần lượt lên thực hiện.</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>Trẻ quan sát lắng nghe Trẻ thực hiện đúng các động tác.</p> <p>Trẻ lần lượt lên thực hiện.</p> <p>Trẻ đi lại nhẹ nhàng ra chơi. Trẻ vệ sinh vào lớp.</p>
---	---

3. Hoạt động ngoài trời
Vẽ tự do trên sân
TC : Đội nào nhanh
Chơi theo ý thích

Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4t: Trẻ dùng phấn vẽ được hình các con vật sống dưới nước mà bé thích.
- Trẻ 2, 3: Trẻ biết dùng phấn vẽ con vật dưới nước theo hướng dẫn của cô

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng vẽ, khả năng tưởng tượng cho trẻ.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú thực hiện, bảo vệ động vật sống dưới nước.

II.Chuẩn bị:

- Sân vẽ sạch sẽ, phần vẽ cho trẻ

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: HĐCCĐ: Vẽ tự do trên sân.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ xếp hàng ra sân vừa đi vừa đọc thơ: “rong và cá”- Các con vừa đọc bài thơ gì?- Bài thơ nói về gì?- Các con đang học ở chủ đề gì?- Con hãy kể các con vật sống dưới nước mà con biết?- > Cô khái quát lại ý kiến của trẻ- Con có muốn vẽ các con vật sống ở dưới nước không?- Con vẽ con gì? con vẽ như thế nào?- Hỏi trẻ ý định trẻ thích vẽ gì?- Cô gợi ý đề trẻ vẽ <p>*Hoạt động 2 :TCVĐ: Đội nào nhanh</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nêu luật chơi, cách chơi.- Cho trẻ chơi 2-3 lần- Động viên khuyến khích trẻ chơi. <p>*Hoạt động 3 : Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô bao quát trẻ chơi.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ vừa đi vừa đọc thơ.- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- 3- 4 trẻ nêu ý định- Trẻ thực hiện- Trẻ chú ý lắng nghe- Trẻ hứng thú chơi- Trẻ chơi theo ý thích của mình

*Hoạt động chiều

1. Trò chơi: Ai đoán giỏi

+ MĐ: Phát triển tai nghe, phân biệt âm sắc của một số nhạc cụ.

+ Chuẩn bị: rỗng, trống lắc, phách tre, chũm chọe, mũ chóp kín.

+ Cách chơi

– Cô gọi bạn A lên bảng, đầu đội mũ chóp kín mắt. Cô gọi cháu B đứng tại chỗ hát kết hợp gõ một nhạc cụ. Đố trẻ tên bài hát? Tên nhạc cụ gõ?.

– Tặng số lượng trẻ hát và gõ nhạc cụ.

- Cô nhận xét, động viên trẻ

2. Vệ sinh các góc chơi

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

TỔ CHUYÊN MÔN

NGƯỜI SOẠN



NGUYỄN THỊ TUYẾT

ĐINH THỊ LAN

